

Số: /KL-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong triển khai thực hiện chương trình dân số; thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi tại Trung tâm Y tế huyện Tân Yên và Trung tâm Y tế huyện Sơn Động

Thực hiện Quyết định thanh tra số 1075/QĐ-SYT ngày 16/5/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật trong triển khai thực hiện chương trình dân số; thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi tại Trung tâm Y tế (TTYT) huyện Tân Yên và Trung tâm Y tế huyện Sơn Động, từ ngày 19/5/2023 đến ngày 23/6/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 1075/QĐ-SYT ngày 16/5/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang đã tiến hành thanh tra tại TTYT huyện Tân Yên và TTYT huyện Sơn Động và tổ chức kiểm tra, xác minh tại 04 xã, 05 cơ sở kinh doanh bán lẻ thuốc và 01 phòng khám chẩn đoán hình ảnh trên địa bàn huyện là đối tượng thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 42/BC-ĐTTr ngày 07/7/2023 của Trưởng đoàn thanh tra. Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tân Yên là huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang, có tổng diện tích đất tự nhiên là 204 km². Phía Bắc giáp huyện Yên Thế và huyện Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên), phía Đông giáp huyện Lạng Giang, phía Tây giáp huyện Hiệp Hoà, phía Nam giáp huyện Việt Yên và thành phố Bắc Giang. Vị trí địa lý của huyện tương đối thuận lợi trong giao lưu phát triển KT-XH với thành phố Bắc Giang cách 15 km theo tỉnh lộ 398 (đường 284 cũ), huyện Sóc Sơn - Hà Nội (cách 30 km theo tỉnh lộ 295), thành phố Thái Nguyên cách 40 km theo tỉnh lộ 294 (đường 287 cũ)... Dân số trung bình năm 2022 là 184.075 người, có 22 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 02 thị trấn và 20 xã. Năm 2020, huyện Tân Yên được công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Sơn Động là huyện vùng cao của tỉnh Bắc Giang, cách trung tâm tỉnh lỵ 80 km về phía Đông Bắc. Phía Bắc giáp các huyện Lộc Bình, Đình Lập tỉnh Lạng Sơn; phía Đông và phía Nam giáp các huyện Ba Chẽ, Thành phố Hạ Long và Thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh; phía Tây giáp các huyện Lục Nam, Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang. Diện tích tự nhiên 860,27 km², diện tích đất lâm nghiệp chiếm 82,67% diện tích đất tự nhiên, độ che phủ của rừng đạt trên 61%. Năm 2022, dân số trung bình của huyện là 85.783 người với khoảng 47,2% là người dân tộc thiểu số, có 17 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc bao gồm 2 thị trấn và 15 xã với 124 thôn, bản, khu phố. Có 17/17 xã, thị trấn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Năm 2019, TTYT huyện Tân Yên¹ và TTYT huyện Sơn Động² được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình huyện; là đơn vị sự nghiệp y tế công lập có thu, trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung ương; chịu sự quản lý nhà nước của UBND huyện với chức năng, nhiệm vụ chính là: Cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, dân số kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

Về mô hình tổ chức: Tính đến ngày 31/12/2022, tại TTYT huyện Tân Yên gồm: Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, 05 phòng chức năng, 16 khoa chuyên môn và 22 Trạm Y tế xã, thị trấn (TYT); tại TTYT huyện Sơn Động gồm: Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, 05 phòng chức năng, 12 khoa chuyên môn và 17 TYT.

Phòng Dân số và Truyền thông (DS&TT) thuộc TTYT huyện có chức năng tham mưu, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật, truyền thông vận động về dân số - KHHGD và thu thập thông tin biến động dân số, theo dõi các biện pháp KHHGD trên địa bàn huyện. Năm 2022, Phòng DS&TT thuộc TTYT huyện Tân Yên có 05 viên chức, gồm: 01 Trưởng phòng và 04 viên chức, trong đó 01 viên chức có trình độ thạc sỹ, 03 viên chức có trình độ đại học và 01 viên chức có trình độ cao đẳng; Phòng DS&TT thuộc TTYT Sơn Động có 06 viên chức (trong đó có 02 viên chức trung tập từ TYT), gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và 04 viên chức, trong đó 03 viên chức có trình độ đại học, 02 viên chức có trình độ cao đẳng và 01 viên chức có trình độ trung cấp.

Công tác dân số ở tuyến xã hoạt động theo mô hình Ban Dân số - KHHGD tại huyện Tân Yên, theo mô hình Ban Dân số và phát triển tại huyện Sơn Động, trong đó Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, Trưởng TYT là Phó trưởng ban Thường trực.

Tại huyện Tân Yên: Tổng số viên chức dân số xã hiện tại là 17 người/22 xã, thị trấn, còn 05 xã Việt Ngọc, Ngọc Châu, Việt Lập, Đại Hóa và Lan Giới thiếu viên chức dân số, TYT đã phân công 05 viên chức y tế xã kiêm thêm công tác dân số. Trên địa bàn huyện có tổng số 317 thôn, tổ dân phố. Tổng số nhân viên y tế và dân số là 317 người (đạt 100%), trong đó có 195 nhân viên y tế và dân số kiêm thêm công tác phụ nữ (chiếm 61,5%), 45 nhân viên y tế và dân số kiêm nhiệm thêm công tác khác (chiếm 14%).

Tại huyện Sơn Động: Tổng số viên chức dân số xã hiện tại là 21 người/17 xã thị trấn, trong đó mỗi TYT có 01 viên chức dân số, riêng TYT thị trấn Tây

¹ Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Tân Yên.

² Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Sơn Động.

Yên Tử có 02 viên chức dân số; có 03 viên chức dân số cấp xã được trung tập lên TTYT và được bố trí công tác tại các phòng DS&TT, phòng Tài chính kế toán và phòng Tổ chức hành chính. Tổng số nhân viên y tế và dân số là 124 người (đạt 100%), trong đó có 53 nhân viên y tế và dân số kiêm thêm công tác phụ nữ (chiếm 42,7), 47 nhân viên y tế và dân số kiêm nhiệm thêm công tác khác (chiếm 37,9%).

Kinh phí phục vụ hoạt động của các đơn vị bao gồm: Ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu viện phí từ hoạt động sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác.

Lực lượng tham gia Đoàn Thanh tra gồm: Thanh tra Sở Y tế, Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình (DS-KHHGĐ), Phòng Y tế huyện. Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra nhận được sự phối hợp chặt chẽ của TTYT huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

Trong năm 2022, TTYT các huyện với vai trò là cơ quan thường trực đã chủ động tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ huyện ban hành các văn bản về công tác DS-KHHGĐ như: Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022 cho TTYT và UBND các xã, thị trấn; kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ huyện; kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án về dân số và phát triển đến năm 2030; kế hoạch chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGĐ trên địa bàn huyện năm 2022³; triển khai thực hiện khen thưởng đối với công tác dân số theo Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế⁴...

Căn cứ chỉ đạo của Sở Y tế, Chi cục DS-KHHGĐ và Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ huyện, TTYT các huyện đã chủ động ban hành văn bản để tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực công tác DS-KHHGĐ năm 2022 trên địa bàn như kế hoạch về truyền thông dân số và phát triển; kế hoạch thực hiện các kế hoạch đến năm 2030 của UBND huyện; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng kỷ niệm ngày dân số Thế giới 11/7; hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia về dân số và ngày truyền thống ngành Dân số Việt Nam; triển khai chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/KHHGĐ; văn bản phối hợp truyền thông với các ngành, đoàn thể, triển khai Nghị định số 39/2015/NĐ-CP⁵.

³ **TTYT Tân Yên tham mưu:** Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/02/2022; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28/02/2022; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 01/3/2022; Kế hoạch số 150/KH-BCĐ ngày 20/6/2022; Công văn số 2226/UBND-YT ngày 28/10/2022; Kế hoạch số 150/KH-BCĐ ngày 20/6/2022; Kế hoạch số 167/KH-BCĐ ngày 29/6/2022; Kế hoạch số 168/KH-BCĐ ngày 29/6/2022; ; Báo cáo số 295/BC-BCĐ ngày 12/8/2022. **TTYT Sơn Động tham mưu:** Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 20/4/2022; Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 27/4/2022; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2022; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/3/2022; Kế hoạch số 87/KH-BCĐ ngày 25/4/2022; Công văn số 3245/UBND-VX ngày 09/11/2022; Báo cáo số 287/BC-UBND ngày 11/10/2022.

⁴ hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số.

⁵ **TTYT huyện Tân Yên:** Kế hoạch số 12/KH-TTYT ngày 08/02/2022; Kế hoạch số 15/KH-TTYT ngày 09/02/2022; Kế hoạch số 20/KH-TTYT ngày 14/02/2022; Kế hoạch số 26/KH-TTYT ngày 21/2/2022; Kế hoạch

Công tác chỉ đạo, điều hành của TTYT các huyện thực hiện cơ bản đồng bộ và đầy đủ, có sự phối hợp giữa phòng DS&TT và các khoa, phòng, đơn vị liên quan; các hoạt động chuyên môn được triển khai thông qua ban hành văn bản hoặc tại các cuộc họp phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương và diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn, qua đó cơ bản kịp thời nắm bắt, đánh giá được ưu điểm, tồn tại và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc tại các xã, thị trấn. TTYT các huyện đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành tại đơn vị và cơ sở như: Ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp trong chỉ đạo triển khai các văn bản đến - đi tại đơn vị; ứng dụng phần mềm MIS trong báo cáo thống kê dân số - KHHGD; phần mềm khám chữa bệnh; phần mềm kế toán; phần mềm tài sản cố định, ngoài ra còn chỉ đạo triển khai văn bản và các hoạt động tại địa phương qua hệ thống thư điện tử và nhóm zalo với các xã, thị trấn.

Qua kiểm tra, xác minh tại 04 TYT thuộc TTYT 02 huyện cho thấy các văn bản chỉ đạo, điều hành đã được triển khai kịp thời đến cấp xã, được lưu trữ cơ bản đảm bảo theo quy định của công tác văn thư và tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn trên địa bàn, bám sát các nội dung chỉ đạo của TTYT huyện.

2. Triển khai, phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục; các sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển

Thực hiện chỉ đạo của Chi cục DS-KHHGD, TTYT các huyện đã kịp thời ban hành kế hoạch, công văn về truyền thông dân số, văn bản truyền thông theo từng chuyên đề hay các đợt tuyên truyền trọng điểm như truyền thông Chiến dịch sức khỏe sinh sản, ngày ứng ngày Dân số thế giới (11/7), tháng hành động quốc gia về dân số.

TTYT huyện Tân Yên luôn chú trọng công tác phối hợp truyền thông, ban hành kế hoạch phối hợp truyền thông năm 2022 giữa TTYT với một số ngành, tổ chức trên địa bàn⁶. Phối hợp các ngành, đoàn thể và xã, thị trấn tổ chức 20 hội nghị truyền thông với 4.350 lượt người tham dự⁷. Chủ trì tổ chức 04 hội nghị có

số 33/KH-TTYT ngày 14/3/2022; Kế hoạch số 55/KH-TTYT ngày 07/4/2022 Kế hoạch số 61 KH-TTYT-DS ngày 18/4/2022; Kế hoạch số 66/KH-TTYT ngày 12/5/2022; Kế hoạch số 88/KH-TTYT ngày 01/7/2022; Kế hoạch số 92/KH-TTYT ngày 18/7/2022; Kế hoạch số 104/KH-TTYT ngày 10/8/2022; Kế hoạch số 116/KH-TTYT ngày 23/9/2022; Kế hoạch số 141/KH-TTYT ngày 28/11/2022. **TTYT huyện Sơn Động:** Kế hoạch số 25/KH-TTYT ngày 25/01/2022; Kế hoạch 29/KH-TTYT ngày 28/01/2022; Kế hoạch 47/KH-TTYT ngày 28/02/2022; Kế hoạch 49/KH-TTYT ngày 01/3/2022; Kế hoạch 60/KH-TTYT ngày 11/3/2022; Kế hoạch số 64/KH-TTYT ngày 17/3/2022; Kế hoạch số 108/KH-TTYT ngày 04/7/2022; Kế hoạch số 138/KH-TTYT ngày 01/12/2022.

⁶Kế hoạch số 27/KHLN-TTYT-TTVH ngày 12/02/2022; Kế hoạch số 27/KHLN-TTYT-TTVH ngày 12/02/2022; Kế hoạch số 81/KH-TTYT-LĐLĐ ngày 20/6/2022; Kế hoạch số 94/KH-TTYT-HLHPN ngày 26/7/2022; Kế hoạch số 98/KHLN-TTYT-HĐ ngày 29/7/2022; Kế hoạch số 107/KH-TTYT- PGD&ĐT ngày 24/8/2022; Kế hoạch số 108/KH-TTYT-HND ngày 24/8/2022; Kế hoạch số 109/KH-TTYT-MTTQ ngày 24/8/2022.

⁷Phối hợp: Liên đoàn lao động huyện và Công ty TNHH Mplus tổ chức 01 cuộc, 300 công nhân dự; Đoàn thanh niên huyện và đoàn thanh niên xã Quang Tén, Ngọc Châu, Ngọc Thiện tổ chức 03 cuộc, 300 học sinh dự; Hội LHPN huyện tổ chức 01 cuộc, 350 phụ nữ xã Cao Xá, Lam Cốt, Việt Lập dự; MTTQ huyện tổ chức 01 cuộc, 180 người dự; Hội nông dân huyện tổ chức 02 cuộc, 220 nông dân xã Ngọc Vân và Việt Ngọc dự; Phòng giáo dục và đào tạo huyện tổ chức 10 cuộc, 3000 học sinh THCS dự.

695 lượt người tham dự⁸. Tổ chức 27 cuộc tư vấn lồng ghép khám sức khỏe cho 2972 người cao tuổi. Tuyên truyền trên Đài truyền thanh huyện được 06 lượt. Nhận từ Chi cục DS - KHHGD và cấp cho 22 xã, thị trấn khoảng 7.000 tờ rơi, poster, tài liệu về dân số. Các TYT tuyên truyền trên Đài truyền thanh huyện, xã, loa của thôn, phố 1.888 lượt tin, bài, tiếp sóng Đài truyền thanh huyện được 132 lượt tin, bài; thực hiện 130 cuộc truyền thông, 9.100 lượt người dự; treo được 99 băng vượt đường; sửa chữa và làm mới 12 pano; phối hợp Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) xã, thị trấn tổ chức 320 cuộc truyền thông tại chi hội phụ nữ thôn; tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình 841 trường hợp.

TTYT huyện Sơn Động đẩy mạnh công tác truyền truyền trên mạng xã hội và hệ thống đài phát thanh của xã, thị trấn, loa truyền thanh thôn, tổ trong đồng thời quan tâm công tác phối hợp tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Đăng 09 tin, bài trên website của TTYT, 38 tin bài trên kênh tiktok và Fanpage của Phòng DS&TT. Phối hợp với Chi cục DS-KHHGD treo 05 pano tuyên truyền. Ban hành 05 kế hoạch liên ngành để triển khai công tác dân số năm 2022⁹. Nhận từ Chi cục DS-KHHGD và cấp cho 17 xã, thị trấn khoảng gần 3.000 tờ rơi, poster, tài liệu về dân số. Các TYT truyền thông tư vấn tại Trạm 4792 lượt; thảo luận nhóm được 50 buổi với hơn 4211 người dự; treo 34 băng vượt đường; tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình 1.121 lượt. Tổ chức được 19 cuộc truyền thông lồng ghép về chăm sóc và bảo vệ mắt cho người cao tuổi.

3. Kết quả triển khai chương trình dân số

3.1. Thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, cung cấp dịch vụ về dân số - KHHGD

3.1.1. Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, danh mục kỹ thuật

a) Cơ sở vật chất

Hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, cung cấp dịch vụ về DS-KHHGD được tổ chức triển khai tại Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản (CSSKSS) của TTYT huyện Tân Yên và Khoa Sản phụ khoa - Chăm sóc sức khỏe sinh sản của TTYT Sơn Động. Tại thời điểm thanh tra các phòng và buồng bệnh sạch sẽ, công khai giá các dịch vụ y tế.

Từ tháng 7/2022, Khoa Phụ sản - CSSKSS của TTYT huyện Tân Yên chuyển lên khu vực nhà 7 tầng, được bố trí 42 phòng làm việc tại 2 tầng (tầng 4 và 5), trong đó 01 phòng trưởng khoa, 01 phòng hành chính, 02 phòng bác sỹ,

⁸Hội nghị thông tin về dân số và phát triển trong tình hình mới tại xã Ngọc Thiên, 167 người dự; Hội nghị giới thiệu các sản phẩm mới thuộc chương trình xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD, 111 người dự; Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực, 317 nhân viên y tế - dân số dự; Hội nghị cung cấp kiến thức sàng lọc trước sinh và sơ sinh, bệnh thalassemia, 100 người dự.

⁹Ngày 04/5/2022 ban hành 05 Kế hoạch liên ngành: số 01/KHPH-TTYT-VH-TT&TT; 02/KHPH-TTYT-HLHPN; 03/KHPH-TTYT-HNCT; 04/KHPH-TTYT-PGD&ĐT; 05/KHPH-TTYT-ĐTNC SHCM. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao & Thông tin huyện và Đài truyền thanh xã, thôn tuyên truyền được 958 lượt; Phối hợp với Hội LHPN cấp huyện, xã tổ chức hội nghị tuyên truyền lồng ghép về công tác dân số, phòng chống bạo lực gia đình ... với trên 1.000 lượt người dự; Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường THCS tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ VTN/TN được 38 buổi với hơn 1.520 học sinh dự. Phối hợp với Hội Người cao tuổi huyện duy trì sinh hoạt câu lạc bộ người cao tuổi giúp người cao tuổi dựa vào cộng đồng được 36 buổi với 1.180 người tham gia.

01 phòng điều dưỡng, 02 phòng trực, 01 phòng đón tiếp, 01 phòng đẻ, 02 phòng mổ, 01 phòng thủ thuật, 01 phòng nghỉ sau thủ thuật, 01 phòng soi đốt, 01 phòng truyền thông, 02 phòng tiêm, 01 phòng thay băng, 18 phòng điều trị. Ngoài ra có 06 phòng nhỏ để làm kho.

Khoa Sản phụ khoa - CSSKSS của TTYT huyện Sơn Động được bố trí 14 phòng làm việc tại 01 tầng nhà, trong đó 01 phòng hành chính, 01 phòng trực, 01 phòng đẻ; 01 phòng khám phụ khoa, 01 phòng tiêm, 01 phòng thay băng, 06 phòng điều trị, 01 phòng để làm kho.

b) Trang thiết bị

TTYT các huyện có bố trí một số trang thiết bị để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh về sản phụ khoa như: Máy Monitor, máy soi cổ tử cung, máy đốt điện sản khoa, máy đốt cổ tử cung, máy Plasma, máy siêu âm, tủ sấy, nồi khử trùng, tủ lạnh và một số thiết bị vật tư khác. Các trang thiết bị có lý lịch máy, mở sổ Nhật ký sử dụng một số trang thiết bị.

TTYT huyện Tân Yên và Sơn Động đã ký hợp đồng ngoại kiểm năm 2022 với Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học. Các chương trình ngoại kiểm Huyết học, Hoá sinh, Miễn dịch, HbA1C.

Năm 2013, Trung tâm DS-KHHGD Tân Yên và TTYT Sơn Động (cũ) được Ban quản lý các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia DS-KHHGD cấp mỗi đơn vị 01 chiếc máy siêu âm đen trắng xách tay. Tại thời điểm kiểm tra máy đã bị hỏng, được bảo quản tại kho TTYT huyện Tân Yên và khoa Dược - vật tư và thiết bị y tế của TTYT huyện Sơn Động.

Năm 2019, Tổng cục DS-KHHGD cấp cho TTYT huyện Tân Yên 25 bộ tháo và đặt dụng cụ tử cung trị giá 24.625.000 đồng, 25 bộ khám phụ khoa trị giá 23.950.000 đồng, 01 tủ sấy trị giá 17.800.000 đồng, 01 nồi hấp trị giá 22.900.000 đồng, TTYT đã cấp về cho 24 TYT; cấp cho TTYT huyện Sơn Động 30 bộ tháo và đặt dụng cụ tử cung trị giá 29.550.000 đồng, 30 bộ khám phụ khoa trị giá 28.740.000 đồng, 01 tủ sấy trị giá 17.800.000 đồng, 01 nồi hấp trị giá 22.900.000 đồng, TTYT huyện đã cấp cho 23 TYT các bộ tháo và đặt dụng cụ tử cung, bộ khám phụ khoa và cấp cho khoa Sản phụ khoa - CSSKSS 01 tủ sấy, 01 nồi hấp. Năm 2021, TTYT huyện Sơn Động được Tổng cục DS-KHHGD cấp 01 chiếc máy siêu âm Doppler màu 3D/4D xách tay (Ultrasound) trị giá 1.275.000.000 đồng. Tại thời điểm kiểm tra máy do khoa Chẩn đoán hình ảnh quản lý và đang sử dụng.

c) Nhân sự

Nhân sự tại Khoa Phụ sản-CSSKSS của TTYT huyện Tân Yên và Khoa Sản phụ khoa - CSSKSS của TTYT huyện Sơn Động cơ bản đáp ứng yêu cầu của công tác khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và cơ bản phù hợp với đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, các nhân viên y tế có trình độ chuyên môn và có các văn bằng chứng chỉ đào tạo đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ về sản phụ khoa, KHHGD tại tuyến huyện. Tại thời điểm thanh tra, các nhân viên y tế chấp hành đầy đủ nội quy, quy chế. Trong đó:

- Khoa Phụ sản-CSSKSS của TTYT huyện Tân Yên có 21 cán bộ y tế, trong đó có 08 bác sĩ (*04 bác sĩ chuyên khoa I Sản, 04 bác sĩ đa khoa*), 06 điều dưỡng, 07 nữ hộ sinh. Số cán bộ y tế có chứng chỉ hành nghề 21/21 (đạt 100%). Có 01 bác sĩ chuyên khoa I làm Trưởng khoa, 02 bác sĩ chuyên khoa I làm Phó trưởng khoa.

- Khoa Sản phụ khoa-CSSKSS của TTYT huyện Sơn Động có 17 nhân viên, trong đó: có 06 bác sĩ, bao gồm 03 bác sĩ chuyên khoa sản phụ khoa, 02 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ đang học chuyên khoa sản phụ khoa (*02 bác sĩ chuyên khoa sản phụ khoa làm Trưởng khoa và Phó trưởng khoa*); 01 Cử nhân điều dưỡng; 10 nữ hộ sinh cao đẳng. Có 16/17 cán bộ nhân viên có chứng chỉ hành nghề về Sản phụ khoa - KHHGD.

d) Danh mục kỹ thuật

TTYT huyện Tân Yên có 123 danh mục kỹ thuật Sản - Phụ khoa - KHHGD được Sở Y tế Bắc Giang phê duyệt thực hiện tại đơn vị, cụ thể: Quyết định số 681/QĐ-SYT ngày 19/6/2014 phê duyệt 93 danh mục Phụ sản; Quyết định số 1655/QĐ-SYT ngày 05/11/2015 phê duyệt 07 kỹ thuật Phụ sản và điều thuộc danh mục kỹ thuật vượt tuyển; Quyết định số 209/QĐ-SYT ngày 24/01/2017 phê duyệt 19 danh mục sản - phụ khoa - KHHGD; Quyết định số 1827/QĐ-SYT ngày 05/12/2018 phê duyệt 03 kỹ thuật Phụ sản; Quyết định số 1391/QĐ-SYT ngày 24/8/2021 cho phép triển khai 01 danh mục phụ khoa.

TTYT huyện Sơn Động có 147 danh mục kỹ thuật Sản - Phụ khoa - KHHGD được Sở Y tế Bắc Giang phê duyệt thực hiện tại đơn vị, cụ thể: Quyết định số 936/QĐ-SYT ngày 12/8/2014 phê duyệt 101 danh mục phụ sản đúng tuyển (*34 danh mục sản khoa, 40 danh mục phụ khoa, 18 danh mục sơ sinh, 05 danh mục KHHGD, 04 danh mục phá thai*), 42 danh mục Phụ sản vượt tuyển (*16 danh mục sản khoa; 18 danh mục phụ khoa; 02 danh mục sơ sinh; 06 phá thai*); Quyết định số 1771/QĐ-SYT ngày 11/12/2017 phê duyệt 01 danh mục sản khoa; Quyết định số 1862/QĐ-SYT ngày 12/11/2021 phê duyệt 01 danh mục phụ sản; Quyết định số 1540/QĐ-SYT ngày 23/6/2023 phê duyệt 02 danh mục phụ sản.

Qua kiểm tra, trong niên độ thanh tra các đơn vị thực hiện các kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế¹⁰ và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế¹¹.

e) Quy trình xử lý rác thải, chất thải y tế và phòng chống nhiễm khuẩn

- TTYT huyện Sơn Động: Đã ký 02 Hợp đồng xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải y tế với các đơn vị thu gom xử lý chất thải, cụ thể: Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-KT ngày 28/12/2021 giữa TTYT với Hợp tác xã dịch vụ và môi trường về xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải, phế thải y tế tại TTYT 2 cơ sở, thời gian thực hiện từ 01/01/2022 đến 31/12/2022. Hợp đồng số 0107-2022/CNK/SĐ-HB ngày 01/7/2022 giữa TTYT với Công ty cổ phần xử lý, tái chế chất thải công nghiệp Hoà Bình về thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải tại TTYT

¹⁰ quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

¹¹ sửa đổi bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh chữa bệnh kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT.

huyện Sơn Động, thời gian thực hiện từ 01/7/2022 đến ngày 01/4/2023. Ngoài ra, quy trình quản lý chất thải trong chăm sóc và điều trị người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19 được đơn vị áp dụng theo Quy trình QT.10.KSNK được TTYT ban hành năm 2020. Quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn hiện đang được áp dụng theo Quyết định số 149/QĐ-BVSD của Giám đốc BVĐK huyện Sơn Động ban hành ngày 28/6/2016.

- TTYT huyện Tân Yên: Đã ký Hợp đồng xử lý chất thải thông thường và chất thải nguy hại với các đơn vị thu gom xử lý chất thải, cụ thể: Hợp đồng nguyên tắc đơn giá cố định số 013/2022/HĐKT/TTYT-HTXVSMTXNN ngày 01/3/2022 giữa TTYT với Hợp tác xã dịch vụ vệ sinh và môi trường xanh Nhã Nam về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải thông thường, thời gian thực hiện từ ngày 01/3/2022. Hợp đồng số 11/2021/TTYTTY-AS ngày 02/11/2021 giữa TTYT Tân Yên với Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh về thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế nguy hại tại TTYT huyện Tân Yên, thời gian thực hiện từ 04/11/2021 đến hết ngày 03/11/2023. Ngoài ra, quy trình quản lý chất thải trong chăm sóc và điều trị người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19 được đơn vị áp dụng theo Quyết định số 404/QĐ-TTYT ngày 04/6/2021 của Giám đốc TTYT huyện Tân Yên. Quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn tại đơn vị hiện đang được áp dụng theo Quyết định số 89/QĐ-TTYT ngày 01/02/2021 của Giám đốc TTYT huyện Tân Yên về việc ban hành quy trình thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn.

3.1.2. Tiếp nhận, sử dụng và quản lý các phương tiện tránh thai, thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế phục vụ đặt dụng cụ tử cung

a) Về phương tiện tránh thai

Sau khi nhận được kế hoạch phân bổ, TTYT các huyện tiếp nhận hàng từ Chi cục DS-KHHGD và tiến hành nhập kho Dược. Tại TTYT huyện Tân Yên do phòng DS&TT và tại TTYT huyện Sơn Động do phòng DS&TT phối hợp khoa Dược-Vật tư và thiết bị y tế lập kế hoạch phân bổ chuyển kế toán viết phiếu xuất kho, khoa Dược cấp phát đến các TYT và khoa chuyên môn. TTYT các huyện có mở thẻ kho, có bảng tổng hợp nhập xuất tồn, có kiểm kê cuối năm.

Theo báo cáo quyết toán của các đơn vị đến thời điểm 31/12/2022, tại TTYT huyện Tân Yên còn tồn phương tiện tránh thai trị giá 10.812.155 đồng; tại TTYT huyện Sơn Động còn tồn phương tiện tránh thai trị giá 9.876.569 đồng.

b) Về thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế phục vụ đặt dụng cụ tử cung

Năm 2022, TTYT huyện Tân Yên không tiếp nhận thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế phục vụ đặt dụng cụ tử cung mà sử dụng hàng tồn kho năm 2021 chuyển sang trị giá 23.831.798 đồng. Phòng DS&TT lập kế hoạch chuyển kế toán viết phiếu xuất, chuyên khoa Dược cấp phát đến các TYT và khoa Phụ sản-CSSKSS; đến thời điểm 31/12/2022 đã sử dụng hết không còn tồn kho.

TTYT huyện Sơn Động tiếp nhận từ Chi cục DS-KHHGD các loại thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế phục vụ đặt dụng cụ tử cung trị giá 13.059.300 đồng, sau tiếp nhận nhập kho, khoa Dược-vật tư và thiết bị y tế lập kế hoạch chuyển kế

toán viết phiếu xuất chuyên khoa được cấp phát đến các TYT và khoa Sản phụ khoa - CSSKSS; đến thời điểm 31/12/2022 đã sử dụng hết không còn tồn kho.

3.1.3. Kết quả thực hiện chuyên môn kỹ thuật, cung cấp dịch vụ về dân số - KHHGD

Theo báo cáo của TTYT huyện Tân Yên, trong năm 2022 toàn huyện có 1.600 người đặt dụng cụ tử cung, 17 người cấy tránh thai, 03 ca triệt sản nữ, 74 ca tiêm thuốc tránh thai, 3.693 người dùng bao cao su, 5.743 người dùng thuốc uống tránh thai. Trong đó: Tại TTYT huyện có 45 ca đặt dụng cụ tử cung, 17 ca cấy tránh thai, 03 ca triệt sản nữ; tại tuyến xã có 1.555 ca đặt dụng cụ tử cung, 74 ca tiêm thuốc tránh thai, 3.693 người dùng bao cao su, 5.743 người dùng thuốc uống tránh thai.

Theo báo cáo của TTYT huyện Sơn Động, trong năm 2022 TTYT và các TYT thực hiện 954 ca đặt dụng cụ tử cung, 252 ca tiêm thuốc tránh thai, 10 người cấy tránh thai, 1.300 người dùng viên uống tránh thai, 1.143 người dùng bao cao su tránh thai. Trong đó: TTYT huyện thực hiện 07 ca đặt dụng cụ tử cung, 10 ca cấy tránh thai, 20 ca tiêm thuốc tránh thai; các TYT thực hiện 923 ca đặt dụng cụ tử cung, 232 ca tiêm thuốc tránh thai, 1.300 người dùng viên uống tránh thai, 1.143 người dùng bao cao su tránh thai.

Về hàng hóa tiếp thị xã hội và xã hội hóa trong chương trình dân số: 02 đơn vị không thực hiện bán hàng hóa tiếp thị xã hội và xã hội hóa trong chương trình dân số.

3.1.4. Hồ sơ bệnh án Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản

Hồ sơ bệnh án sản phụ khoa sử dụng tại 02 TTYT được thực hiện theo đúng mẫu quy định tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 của Bộ Y tế ban hành mẫu Hồ sơ bệnh án; ghi chép bệnh án cơ bản sạch sẽ, các chỉ định chế độ chăm sóc, điều trị và làm cận lâm sàng phù hợp; sắp xếp và dán hồ sơ bệnh án cơ bản đúng theo quy định tại điểm c, mục 2, phần II Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế, bao gồm: Giấy tờ hành chính; Tài liệu của tuyến dưới (nếu có); Các kết quả xét nghiệm; Phiếu theo dõi; Phiếu chăm sóc; Biên bản hội chẩn, sơ kết điều trị, Giấy cam đoan (nếu có); Các tờ điều trị có đánh số trang và dán theo thứ tự thời gian.

TTYT huyện Tân Yên lập Hồ sơ đặt dụng cụ tử cung bao gồm phiếu đặt tháo dụng cụ tránh thai, phiếu phát thuốc; hồ sơ phá thai bao gồm phiếu hút thai, phiếu thủ thuật, phiếu xét nghiệm huyết học, phiếu xét nghiệm hóa sinh, phiếu xét nghiệm vi sinh, phiếu siêu âm, giấy cam đoan được ghi chép đầy đủ, sạch sẽ.

TTYT huyện Sơn Động lập Hồ sơ phá thai theo mẫu hồ sơ Bệnh án phụ khoa, hồ sơ đặt dụng cụ tử cung theo mẫu Chương trình PSS. Tuy nhiên, thực tế từ tháng 4/2023 đơn vị đã lập hồ sơ phá thai theo mẫu quy định tại Quyết định số 999/QĐ-BYT ngày 05/4/2011 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án phá thai; lập hồ sơ đặt dụng cụ tử cung theo mẫu của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

3.2. Chấp hành chính sách và thi đua khen thưởng

3.2.1. Triển khai Nghị định số 39/2015/NĐ-CP

Huyện Tân Yên không thuộc địa bàn triển khai Nghị định số 39/2015/NĐ-CP. Trong năm 2022, TTYT huyện Sơn Động ban hành Công văn số 152/TTYT-DS&TT triển khai thực hiện Nghị định số 39/2015/NĐ-CP đến các xã, thị trấn, được giao 120.000.000 đồng, có 08 đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách theo Nghị định với tổng số tiền đã chi là 16.000.000 đồng; có 03 đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đã nhận tiền trước năm 2022 nhưng trong năm 2022 đã vi phạm cam kết không sinh thêm con trái với chính sách dân số. Tại thời điểm kiểm tra đã thu hồi của 03 đối tượng với tổng số tiền 6.000.000 đồng và nộp vào ngân sách nhà nước.

3.2.2. Cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên: Việc xử lý cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm chính sách dân số tại các đơn vị cơ bản kịp thời, không để tồn đọng.

Tại TTYT huyện Tân Yên: Hàng năm phối hợp cung cấp danh sách cán bộ, đảng viên vi phạm chính sách dân số cho Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ, Ban tổ chức Huyện uỷ, phòng Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn lao động huyện để phục vụ công tác đánh giá thi đua cuối năm. Tại đơn vị, có đưa nội dung xử lý vi phạm chính sách dân số vào quy chế thi đua khen thưởng của TTYT. Năm 2022, toàn huyện có 23 cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên, trong đó có 13 trường hợp không bị xử lý kỷ luật theo Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW và Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, 10 trường hợp đã xử lý vi phạm bằng hình thức khiển trách, trong đó có 03 trường hợp là đảng viên của TTYT (02 ở huyện, 01 ở xã).

Năm 2022, huyện Sơn Động có 27 cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên, đến ngày 31/5/2023 đã xử lý 13 trường hợp, cụ thể: 12 cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên xử lý kỷ luật đảng bằng hình thức khiển trách, trong đó có 3 trường hợp chậm tăng lương; 01 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không là đảng viên kiểm điểm hạ mức xếp loại thi đua. Có 02 trường hợp là cán bộ TYT không bị xử lý kỷ luật theo Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW và Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, còn 12 trường hợp chưa xử lý.

3.2.3. Thi đua khen thưởng

Các đơn vị làm tốt công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo trình tự, thủ tục, kết quả, tiến độ trong tham mưu, tổng hợp khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác dân số Luật Thi đua, khen thưởng.

TTYT huyện Tân Yên đã tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 2226/UBND-YT ngày 28/10/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện khen thưởng đối với công tác dân số theo Thông tư số 01/2021/TT-BYT, xây dựng kế hoạch triển khai và phát động công tác thi đua khen thưởng tới các cán bộ, viên chức, tổ chức ký cam kết thi đua. Kết quả có 01 cá nhân (là viên chức dân số cấp

xã được nhận Giấy khen của Tổng cục DS-KHHGD; Phòng DS&TT đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, 03 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

TTYT huyện Sơn Động đã tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 3245/UBND-VX ngày 09/11/2022 của UBND huyện về việc tổng hợp hồ sơ khen thưởng về công tác dân số theo Thông tư số 01/2021/TT-BYT, xây dựng kế hoạch triển khai và phát động công tác thi đua khen thưởng tới các khoa phòng, TYT và cán bộ viên chức tại đơn vị. Kết quả có 01 tập thể Phòng DS&TT được nhận Giấy khen của Tổng cục DS-KHHGD.

3.3. Công tác thống kê, báo cáo và kiểm tra, giám sát

Các đơn vị thực hiện cơ bản đầy đủ, kịp thời báo cáo thống kê tháng, quý năm theo quy định và cập nhật thông tin số liệu biến động hàng tháng vào phần mềm quản lý dữ liệu dân cư (MIS) đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ. Tuy nhiên, tại TTYT huyện Tân Yên còn một số thông tin hộ, cá nhân chưa được rà soát, chuẩn hóa trong phần mềm quản lý dữ liệu dân cư để đảm bảo chính xác.

TTYT huyện Tân Yên đã ban hành Kế hoạch số 104/KH-TTYT ngày 10/8/2022 về việc kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn trong công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng, dân số và hoạt động 5S tại Trạm Y tế các xã, thị trấn, trong đó thành lập 02 đoàn kiểm tra tiến hành thực hiện theo kế hoạch. Phòng DS&TT đã phân công từng viên chức trong phòng phụ trách từng xã để kiểm tra, giám sát, chỉ đạo toàn bộ hoạt động chuyên môn về công tác dân số tại xã được giao phụ trách, phòng cũng đã yêu cầu các viên chức dân số xã mang sổ sách, phiếu thu tin lên để kiểm tra, rà soát việc thu thập tin. Năm 2022, đã thực hiện 22 lượt kiểm tra, giám sát tại các xã, thị trấn, có biên bản làm việc cụ thể cho mỗi đợt kiểm tra giám sát. Có 01 lượt kiểm tra của cấp trên về công tác Dân số - KHHGD (*Tổng cục DS - KHHGD về xác minh thanh tra về hoạt động lựa chọn giới tính thai nhi*).

TTYT huyện Sơn Động đã ban hành kế hoạch giám sát 6 tháng đầu năm và kế hoạch giám sát năm 2022 (Kế hoạch số 99/KH-TTYT ngày 07/6/2022; Kế hoạch số 132/KH-TTYT ngày 11/11/2022). Theo đó, đã thực hiện giám sát 6 tháng đầu năm và giám sát cuối năm tại 17/17 xã, thị trấn. Ban hành các thông báo kết quả sau mỗi đợt giám sát với Phụ lục chi tiết đánh giá các tiêu chí của từng đơn vị, khoa phòng. Phân công cán bộ phụ trách địa bàn từng xã, tổ chức giám sát thường xuyên, giám sát chiến dịch, cử cán bộ về dự giao ban tại cơ sở, trực tiếp cầm tay chỉ việc cho các xã có cán bộ kiêm nhiệm còn hạn chế về chuyên môn trong công tác dân số tại các TYT. Phòng DS&TT yêu cầu các viên chức dân số xã mang sổ sách, phiếu thu tin lên để kiểm tra, rà soát việc thu thập tin. Có 01 lượt kiểm tra của cấp trên về công tác DS-KHHGD (*Chi cục DS-KHHGD về giám sát thực hiện Quyết định số 134/QĐ-BYT về cung cấp dịch vụ KHHGD tại TYT tuyến xã*)

3.4. Sử dụng nguồn kinh phí

Năm 2022, TTYT huyện Tân Yên được UBND huyện cấp 150.000.000 đồng chi cho hoạt động dân số (*Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày*

28/12/2021). Kiểm tra chứng từ thấy đơn vị chi cơ bản đúng chế độ quy định hiện hành. TTYT huyện Sơn Động được UBND huyện giao dự toán Chương trình mục tiêu quốc gia là 684.000.000 đồng chi cho hoạt động phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2022*), tuy nhiên trong năm 2022 đơn vị chưa sử dụng và chuyển sang năm 2023.

Việc thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước giao theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính¹², Giám đốc TTYT các huyện đã ban hành các Quyết định và thực hiện việc công khai dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2022, dự toán thu - chi năm sau khi duyệt quyết toán với hình thức công khai là phát hành bản giấy.

3.5. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hành nghề y, dược tư nhân

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh tại 05 cơ sở bán lẻ thuốc và 02 phòng khám chẩn đoán hình ảnh trên địa bàn 02 huyện. Qua kiểm tra, xác minh tại Tân Yên thấy cả 02 quầy thuốc chưa áp dụng đầy đủ các quy trình; khu vực tư vấn, ra lẻ sử dụng không đúng mục đích; quầy thuốc còn lộn xộn, chưa được vệ sinh sạch sẽ; tại Sơn Động phát hiện Quầy thuốc Đông Duyên và Quầy thuốc Phan Anh: khu vực ra lẻ sử dụng không đúng mục đích; Quầy thuốc Lục Hào thiết bị theo dõi nhiệt độ, độ ẩm đã hết hạn hiệu chuẩn. Những khuyết điểm, tồn tại được phát hiện, Đoàn Thanh tra đã yêu cầu các quầy thuốc khắc phục kịp thời và có báo cáo, kèm theo tài liệu chứng minh về Đoàn Thanh tra theo quy định.

4. Tình hình triển khai hoạt động và thực thi pháp luật về cấm lựa chọn giới tính thai nhi

Trong năm, TTYT huyện Tân Yên đã tham mưu Ban chỉ đạo công tác DS - KHHGD ban hành kế hoạch, đồng thời ban hành 03 kế hoạch liên ngành thực hiện nội dung giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và tổ chức triển khai thực hiện. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tổ chức 03 hội nghị truyền thông với chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh, truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS cho 350 hội viên phụ nữ tại 03 xã Cao Xá, Lam Cốt, Việt Lập; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc huyện tổ chức 01 hội nghị triển khai về thực trạng và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh cho 180 đại biểu là thành viên Mặt trận Tổ quốc thị trấn Cao Thượng; phối hợp với Hội Nông dân huyện tổ chức 02 hội nghị cung cấp kiến thức về dân số và phát triển, thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh cho 220 hội viên hội nông dân xã Ngọc Vân và Việt Ngọc. Hàng tháng phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tuyên truyền từ 2 đến 3 tin bài về dân số trong đó có nội dung về thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của MCBGTKS. Các xã thực hiện tuyên truyền, vận động 2.355 đối tượng cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ cam kết không sinh con thứ 3 trở lên. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ duy trì các câu lạc bộ

¹² hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

không sinh con thứ 3, 5 không, 3 sạch. Phòng Y tế huyện chủ trì kiểm tra 100% cơ sở y tế tư nhân và yêu cầu ký cam kết không thực hiện dịch vụ lựa chọn giới tính thai nhi và niêm yết tại các cơ sở khám chữa bệnh. Năm 2022, Đoàn thanh tra chấp hành pháp luật trong thực hiện quy định về cấm lựa chọn giới tính thai nhi của Tổng cục DS-KHHGD về thanh tra tại huyện Tân Yên, đoàn đã làm việc với TTYT, xác minh tại Phòng khám Đa khoa Ngọc Thiện, phòng khám chẩn đoán hình ảnh Nguyễn Quốc Trị, nhà sách Tân Yên. Kết quả, không phát hiện vi phạm về hỗ trợ lựa chọn giới tính thai nhi. Hiện nay, trên địa bàn có 04 bệnh viện tư nhân và 01 phòng khám đa khoa tư nhân, 08 phòng khám chuyên khoa siêu âm, chẩn đoán hình ảnh, 07 cơ sở kinh doanh sách, báo, văn hóa phẩm có cung cấp dịch vụ liên quan.

TTYT huyện Sơn Động đã ban hành kế hoạch thực hiện các hoạt động kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn huyện 2022. Các TYT phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể cơ sở tổ chức được 17 buổi truyền lòng ghép tuyên truyền, giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh cho các nhóm đối tượng là nam nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, người uy tín trong cộng đồng. Sinh hoạt câu lạc bộ phụ nữ “5 không 3 sạch” được 28 buổi với 1.400 người tham dự. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện và Đài truyền thanh xã, thôn tuyên truyền 34 lượt tin, bài hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10. Trên địa bàn huyện hiện có 21 cơ sở y tế cung cấp dịch vụ liên quan sản phụ khoa, chẩn đoán hình ảnh (07 cơ sở y tế tư nhân và 13/17 TYT các xã, thị trấn và 01 TTYT huyện) đã ký cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức từ trước năm 2022. Qua kiểm tra, tại phòng giao ban của TTYT đã niêm yết Bản cam kết. TTYT thường xuyên lồng ghép kiểm tra việc chấp hành pháp luật nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi với kiểm tra chuyên môn tại TYT.

Tại thời điểm thanh tra, không phát hiện dấu hiệu thực hiện dịch vụ phá thai vì lý do lựa chọn giới tính, không phát hiện dấu hiệu siêu âm chẩn đoán giới tính thai nhi hoặc tư vấn sinh con mang giới tính theo ý muốn.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Các đơn vị đã chủ động tham mưu, giao chỉ tiêu chuyên môn và xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động công tác DS-KHHGD theo chỉ đạo của tuyên trên, triển khai đồng bộ đến cơ sở. Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn để tổ chức triển khai công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, chính sách pháp luật về công tác DS-KHHGD, quy định về cấm lựa chọn giới tính thai nhi...

- Đề xuất khen thưởng kịp thời, đúng quy định cho các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số trên địa bàn; xử lý cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm chính sách dân số kịp thời, không để tồn đọng. Điều đó góp phần đẩy mạnh công tác dân số đồng thời góp phần hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 trở lên, hạn chế tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn.

- Đảm bảo cơ bản về cơ sở vật chất, bố trí sắp xếp nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn. Thực hiện quản lý hậu cần phương tiện tránh thai, thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế và trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn về sức khỏe sinh sản - KHHGD cơ bản đúng quy định. Ghi chép hồ sơ bệnh án cơ bản rõ ràng, sạch sẽ.

- Tích cực triển khai hoạt động tuyên truyền nhằm giảm thiểu MCBGTKS. Triển khai việc ký cam kết về thực hiện quy định của pháp luật trong việc cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

- Có sự phối hợp giữa các khoa, phòng chuyên môn để triển khai nhiệm vụ DS-KHHGD.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát cơ sở, công tác thống kê, báo cáo và thi đua, khen thưởng.

2. Hạn chế, tồn tại

2.1. Hạn chế, tồn tại chung của 02 đơn vị

- Kết quả triển khai tiếp thị xã hội và xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản còn thấp, chưa tương xứng với năng lực, tiềm năng, nhu cầu của công tác DS - KHHGD trên địa bàn.

- Còn có cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm chính sách dân số gây dư luận không tốt và ảnh hưởng đến sự lãnh đạo, điều hành của các cơ quan chức năng cũng như kết quả thực hiện chính sách dân số.

- Số liệu báo cáo về sản phụ khoa - KHHGD chưa thống nhất giữa các phần mềm và sổ sách quản lý, theo dõi.

- Phòng thủ thuật khoa Phụ sản - CSSKSS của TTYT huyện Tân Yên và khoa Sản phụ khoa - CSSKSS của TTYT Sơn Động chưa có bản rửa mô theo hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản ban hành kèm theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế.

- Tại các TYT đi xác minh, nhận thấy một số phiếu đặt dụng cụ tử cung chưa hoàn thiện đầy đủ thông tin; công tác lưu trữ văn bản đến, đi về lĩnh vực dân số tại cơ sở chưa thực sự khoa học.

- Chưa duy trì giao ban hàng tháng với viên chức dân số xã.

2.2. Hạn chế, tồn tại riêng của TTYT huyện Tân Yên

- Công tác giám sát, hỗ trợ của TTYT tại cơ sở chưa thực sự hiệu quả; chưa kịp thời công bố công khai quyết toán năm 2021 theo quy định.

- Còn một số hồ sơ phá thai không đúng mẫu quy định tại Quyết định số 999/QĐ-BYT ngày 05/4/2011 của Bộ Y tế. Bệnh án sản phụ khoa chưa được đặt trong một cặp bìa cứng, bên ngoài có in số giường.

- Một số máy móc đã hỏng và nhập kho nhưng vẫn chưa được trang bị thay thế để thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh.

- Tại TYT 02 xã đi xác minh: Kiểm kê cuối năm thuốc, vật tư phục vụ dịch vụ đặt dụng cụ tử cung miễn phí nhưng không lập thành biên bản; thiếu viên chức có trình độ dược sĩ, chưa phù hợp với đề án vị trí việc làm đã xây

dụng; bố trí, sắp xếp cơ sở vật chất thực hiện dịch vụ KHHGD chưa đảm bảo. TYT xã Liên Chung thiếu góc sơ sinh, đèn gù trong phòng đẻ, thiếu bồn và dụng cụ rửa mô trong phòng thủ thuật, thiếu thuốc cấp cứu trong phòng đẻ. TYT xã Cao Xá ghi chép sổ A5.1 chưa đúng quy định theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT, người xuất kho hàng hoá, vật tư không phải là người theo dõi sổ xuất hàng; danh sách đối tượng nhận phương tiện tránh thai thiếu so với số lượng trong báo cáo quyết toán, không thống nhất thời điểm chốt số liệu theo quy định giữa báo cáo của cán bộ phụ trách sản và cán bộ dân số.

2.3. Hạn chế, tồn tại riêng của TTYT huyện Sơn Động

- Chưa công khai quyết toán trên cổng thông tin điện tử của đơn vị theo Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Công tác theo dõi tình hình xử lý vi phạm chính sách dân số còn chưa sát sao, chưa tổng hợp đầy đủ các văn bản xử lý hoặc sổ văn bản xử lý kỷ luật của đơn vị quản lý cán bộ, đảng viên vi phạm.

- Sổ lý lịch máy và ghi nhật ký sử dụng máy còn sơ sài, chưa đầy đủ; tại phòng thủ thuật của khoa Sản phụ khoa-CSSKSS thiếu thuốc trong tủ thuốc cấp cứu.

- Tại TYT 02 xã đi xác minh: Địa phương chưa bố trí kinh phí cho công tác dân số-KHHGD; số liệu báo cáo giữa phần mềm thống kê y tế và báo cáo phục vụ đoàn thanh tra/cán bộ dân số về thực hiện các biện pháp tránh thai không thống nhất; tại UBND xã chưa niêm yết công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tại bộ phận 1 cửa theo Quyết định số 792/QĐ-BYT ngày 04/3/2019 của Bộ Y tế; đầu sổ A5.1 ghi chép chưa đúng quy định theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT. TYT xã Vân Sơn có chênh lệch giới tính trẻ sinh ở mức rất cao, thiếu sổ khám bệnh (A1/YTCS), chưa mở Sổ theo dõi văn bản đến - đi để ghi chép quản lý văn bản tại đơn vị. TYT xã An Bá có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và số cán bộ đảng viên sinh con thứ 3 cao, không có thuốc trong Tủ thuốc cấp cứu tại Phòng đẻ - KHHGD, sổ theo dõi văn bản đi của TYT chưa ghi chép đầy đủ.

3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Vẫn còn một số cán bộ, đảng viên trên địa bàn chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng việc thực hiện chính sách dân số. Việc xử lý cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn chưa chặt chẽ, thống nhất, quy định về biên độ của giấy xác nhận còn chưa cụ thể.

- Tại Tân Yên, phụ nữ có chồng trong độ tuổi sinh đẻ đi làm doanh nghiệp nhiều do vậy khó bố trí thời gian tham gia thực hiện KHHGD trong những ngày tổ chức cung ứng dịch vụ nên việc tiếp cận với các dịch vụ và kiến thức về chăm sóc SKSS/KHHGD còn hạn chế.

- Việc vận động người dân tham gia chương trình xã hội hóa các phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS khó khăn, chưa hiệu quả do người dân vẫn quen với phương thức cấp miễn phí.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Còn tình trạng chủ quan, đơn giản hóa trong chấp hành quy trình chuyên môn kỹ thuật dẫn đến việc ghi chép nhật ký sử dụng máy, hồ sơ bệnh án sơ sài, chưa đúng quy định. Có cán bộ chưa nghiên cứu kỹ văn bản để áp dụng triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác chỉ đạo, quản lý có việc còn chưa sâu sát.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Những khuyết điểm, hạn chế phát hiện trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã ghi nhận trong biên bản làm việc đối với từng tổ chức, cá nhân có liên quan và yêu cầu Giám đốc TTYT 02 huyện chỉ đạo khắc phục kịp thời.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Yêu cầu Giám đốc TTYT huyện Tân Yên và Sơn Động

- Tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa tính chủ động và khả năng tham mưu, đề xuất với Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện triển khai kịp thời công tác dân số - KHHGD trên địa bàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền kiến thức, pháp luật về công tác dân số - KHHGD; đa dạng hóa nội dung, hình thức truyền thông để đảm bảo tăng tính hiệu quả của công tác truyền thông và phù hợp với từng nhóm đối tượng được truyền thông. Triển khai tiếp thị xã hội và xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản, triển khai xã hội hoá sàng lọc sơ sinh, đẩy mạnh khám, tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn, khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

- Chấn chỉnh việc ghi chép Nhật ký sử dụng máy, trang thiết bị, hồ sơ bệnh án sản phụ khoa - KHHGD. Tìm giải pháp khắc phục để thống nhất số liệu giữa các phần mềm quản lý và sổ ghi chép.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán và quyết toán theo quy định; chỉ đạo các TYT lập sổ theo dõi văn bản đi đến đảm bảo khoa học, đầy đủ.

- Chủ động phối hợp với Phòng Y tế và các đơn vị chức năng trên địa bàn tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân có liên quan đến công tác DS - KHHGD trong đó quan tâm kiểm tra việc chấp hành pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh dưới mọi hình thức.

- TTYT huyện Sơn Động: Tăng cường quản lý, theo dõi và lưu trữ hồ sơ, kết quả xử lý vi phạm chính sách dân số trên địa bàn huyện. Đưa nội dung xử lý cán bộ vi phạm chính sách dân số vào quy chế thi đua khen thưởng của TTYT; khoa Sản phụ khoa- CSSKSS bổ sung thuốc vào tủ thuốc cấp cứu theo đúng Quyết định số 5231/QĐ-BYT ngày 28/12/2010 của Bộ Y tế; phối hợp với Văn phòng UBND huyện để chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện đúng quy định về niêm yết công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tại bộ phận 1 cửa.

- TTYT Tân Yên: Tiếp tục tham mưu đề xuất tuyển dụng viên chức dân số; chỉ đạo TYT thực hiện việc lưu trữ văn bản, sổ sách đầy đủ, bổ sung sổ quản lý PTTT lâm sàng theo mẫu A5.1 đối với các xã còn thiếu; chỉ đạo TYT các xã, thị trấn kiểm kê phương tiện tránh thai, thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế và lập biên bản theo quy định; chỉ được phép kinh doanh dược khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra có hiệu lực. Tổ chức công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP và báo cáo kết quả bằng văn bản với Giám đốc Sở Y tế (*qua Thanh tra Sở*) theo quy định.

2. Yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Dân số - KHHGD

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trong hoạt động chỉ đạo tuyển về thực hiện kỹ thuật và quy trình cung ứng dịch vụ KHHGD/chăm sóc sức khỏe sinh sản tại TTYT các huyện, thành phố và Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp với các phòng chức năng của Sở Y tế tham mưu Giám đốc Sở Y tế hướng dẫn các địa phương về tăng cường nguồn kinh phí đầu tư cho công tác DS - KHHGD.

3. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyển về hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về sức khỏe sinh sản; chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; phá thai an toàn theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được phê duyệt.

- Giám sát việc ghi chép các mẫu sổ sách, quản lý thực hiện chuyên môn kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dịch vụ KHHGD, phá thai của TTYT tuyển huyện và TYT tuyển xã.

4. Yêu cầu Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế

Tham mưu Giám đốc Sở Y tế tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn TTYT các huyện, thành phố thực hiện công tác chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh về lĩnh vực SKSS - KHHGD.

5. Yêu cầu Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Sở Y tế

Tham mưu Giám đốc Sở phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tuyển dụng đầy đủ cán bộ dân số các cấp theo Công văn số 2822/BYT-TCDS ngày 22/5/2020 của Bộ Y tế về việc ổn định tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác dân số - KHHGD; quản lý, sử dụng, đào tạo cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp.

6. Yêu cầu Trưởng phòng Y tế huyện Tân Yên và Sơn Động

- Chủ trì, phối hợp với TTYT huyện, thành phố tham mưu UBND huyện các giải pháp để triển khai công tác dân số - KHHGD phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn tham mưu UBND huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong đó có quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh dưới mọi hình thức đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn trong quá trình kinh doanh, cung cấp dịch vụ về DS - KHHGD theo phân cấp quản lý; kịp thời phát hiện những vi phạm và đề xuất xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Đề nghị UBND các huyện Tân Yên và Sơn Động

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới cũng như các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Sở Y tế.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn trong quá trình kinh doanh, cung cấp dịch vụ về dân số - KHHGD theo phân cấp quản lý; kịp thời xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hiện hành khi phát hiện vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị chức năng tuyển dụng viên chức dân số tại các xã, thị trấn còn thiếu; quản lý, sử dụng, đào tạo cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- UBND huyện Sơn Động chỉ đạo Văn phòng UBND huyện chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện đúng quy định về niêm yết công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tại bộ phận 1 cửa.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong triển khai thực hiện chương trình dân số; thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi tại TTYT huyện Tân Yên và TTYT huyện Sơn Động.

Ủy quyền cho Trưởng đoàn thanh tra tổ chức công khai kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- TTYT huyện Tân Yên, Sơn Động;
- Tổng cục DS-KHHGD;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Tân Yên, Sơn Động;
- PYT huyện Tân Yên, Sơn Động;
- Chi cục DS-KHHGD;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, hồ sơ.

GIÁM ĐỐC



Từ Quốc Hiệu